

# NIỀM TIN CỦA NHÂN DÂN ĐỐI VỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG

PGS, TS. LÊ VĂN ĐÍNH<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Thực tiễn cách mạng Việt Nam kể từ khi có Đảng đã chứng minh, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta chưa bao giờ có được “cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế như ngày nay”<sup>(1)</sup>. Với thành quả đó, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng đã và đang từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, thực tiễn đất nước trong giai đoạn phát triển mới đòi hỏi Đảng phải không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn để thật sự xứng đáng với niềm tin, sự kỳ vọng của nhân dân.

**Từ khóa:** Đảng Cộng sản Việt Nam; nhân dân; niềm tin; sự nghiệp cách mạng

## 1. Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng xứng đáng với niềm tin, kỳ vọng của nhân dân

Niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng được tạo dựng từ năng lực hoạch định và thực thi các quyết sách chính trị đúng đắn với những thắng lợi to lớn đạt được trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hơn 90 năm qua, Đảng luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, bản chất cách mạng và khoa học; kiên định

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn và ngày càng lớn mạnh, lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX, XXI.

Sau gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ đất nước nghèo nàn, cơ sở vật chất - kỹ thuật, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội lạc hậu, trình độ thấp, đến nay, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình; văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có bước đột phá; khối đại đoàn

<sup>(\*)</sup> Học viện Chính trị khu vực III, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh, độc lập, chủ quyền được giữ vững; vị thế và uy tín của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế<sup>(2)</sup>: GDP năm 2019 tăng trưởng ấn tượng ở mức 7,02% bát chấp sự giảm tốc của nền kinh tế thế giới. Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng GDP vượt mức 7% kể từ năm 2011. Năm 2019, Việt Nam nhận được sự ủng hộ của 192/193 phiếu bầu, chính thức trúng cử vào ghế Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo An Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 và được bầu làm Chủ tịch ASEAN năm 2020. Việt Nam cũng trở thành tâm điểm chú ý của thế giới khi Mỹ và Triều Tiên lựa chọn là địa điểm tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều lần thứ hai<sup>(3)</sup>...

Những thành tựu đó có ý nghĩa to lớn, khích lệ ý chí dân tộc vươn lên mạnh mẽ, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế, bạn bè quốc tế khâm phục, ngưỡng mộ và mong muốn được học hỏi kinh nghiệm của Việt Nam. Không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng trên khắp cả nước, *củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng*: “Niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm giải quyết những vấn đề của đất nước, từ quyết tâm phòng chống tham nhũng đến những vấn đề môi trường, nông nghiệp, nông dân,... chưa bao giờ lớn và sâu sắc như lúc này”<sup>(4)</sup>. Mặc dù mắc phải những sai lầm, khuyết điểm, song Đảng luôn dũng cảm thừa nhận và kiên quyết sửa chữa sai lầm, khuyết điểm, nên Đảng ngày càng trưởng thành trong quá trình lãnh đạo cách mạng. Nhờ đó, Đảng đã lấy lại lòng tin của nhân dân và tiếp tục lãnh đạo cách mạng giành thắng lợi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, xứng đáng với vai trò và sứ mệnh lãnh đạo cách mạng và *sự tin cậy, kỳ vọng của nhân dân*<sup>(5)</sup>.

Tuy nhiên, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua vẫn còn không ít hạn chế, bất cập: Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không

nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào một số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Một trong những nguyên nhân sâu xa, chủ yếu trước hết là “do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bón phận của mình trước Đảng, trước dân”<sup>(6)</sup>. Những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, “làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”<sup>(7)</sup>.

Trước tình trạng đó, Đảng đã quyết tâm tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng (9 nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, 6 nghị quyết của Bộ Chính trị) như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Không chỉ ban hành các văn bản về công tác xây dựng Đảng, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương còn kiên quyết, nghiêm khắc xử lý một số vụ đại án (trong đó có các vụ án tham nhũng kinh tế nghiêm trọng, phức tạp đã được xử lý kiên quyết, nghiêm minh, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước); kỷ luật một số cán bộ, kể cả đối với cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước; tướng lĩnh, sĩ quan trong Công an, Quân đội; cán bộ đương chức và cán bộ đã nghỉ hưu. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Vì sao

việc xử lý một số vụ án, xử lý kỷ luật một số cán bộ, kể cả cán bộ cao cấp trong thời gian gần đây được đồng đảo cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão thành, cán bộ hưu trí và nhân dân đồng tình, ủng hộ đến như thế. Cần khẳng định, *ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn*. Ngược lại, nếu làm cái gì trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả<sup>(8)</sup>. Điều đó càng chứng minh, Đảng ngày một lớn mạnh sau những lần dũng cảm công khai thừa nhận khuyết điểm, sai lầm và quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, để đề ra được những quyết sách lãnh đạo cách mạng Việt Nam tiếp tục tiến lên, giành được những thắng lợi mới. Kết quả của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời gian qua đã củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đại dịch COVID-19 đã và đang tiếp tục lan rộng trên toàn cầu, tác động sâu sắc toàn diện tới mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của các quốc gia. Đảng và Nhà nước ta đã thể hiện quyết tâm chính trị với quan điểm “chống dịch như chống giặc”; “Chủ động ngăn chặn - Phát hiện sớm - Cách ly kịp thời - Khoanh vùng gọn - Dập dịch triệt để - Điều trị khỏi bệnh”, chấp nhận thiệt hại về kinh tế để phòng, chống dịch; bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của nhân dân là mục tiêu tối thượng. Kết quả phòng, chống dịch đã làm lay động đến mọi trái tim của đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và người Việt Nam ở nước ngoài. Nhiều tổ chức, cá nhân đã tinh nguyện hy sinh lợi ích cá nhân, góp sức người, của cải vật chất chung tay vượt qua đại dịch. Kết quả của cuộc khảo sát toàn cầu (do cơ quan nghiên cứu xã hội hàng đầu của Singapore là Blackbox Research và Công ty Toluna thuộc Tập đoàn ITWP thực hiện) nhằm đánh giá mức độ hài lòng của người dân tại 23 nước và vùng lãnh thổ đối với các nỗ lực của chính phủ nước mình trong việc phòng, chống dịch COVID-19 cho thấy: Với 77 điểm, Việt Nam đứng thứ hai thế giới và đứng đầu khu vực Đông Nam Á về mức độ hài lòng của người dân đối với các biện pháp của chính phủ trong việc phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19. Với

sự chuẩn bị kỹ càng, tích cực, chủ động vào cuộc ngay từ đầu của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng và Nhà nước, người dân Việt Nam đã rất hài lòng và tin tưởng vào các biện pháp của Chính phủ trong việc phòng, chống dịch COVID-19. Một trong những yếu tố góp phần giúp Việt Nam xếp thứ hạng cao trong cuộc khảo sát đó là có tới 94% người dân Việt Nam được hỏi cho biết việc duy trì thông tin minh bạch về tình hình dịch bệnh đã *giúp người dân đặt trọn niềm tin vào Chính phủ*<sup>(9)</sup>.

Những thắng lợi to lớn của đất nước trên nhiều phương diện đã củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời khẳng định: “Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác... Với tất cả sự khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có thể nói rằng: “Đảng ta thật là vĩ đại! Nhân dân ta thật là anh hùng!”<sup>(10)</sup>.

## 2. Tiếp tục tăng cường, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng

Thứ nhất, tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng. Luôn trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững truyền thống độc lập, tự chủ về đường lối; nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng; gắn bó mật thiết với nhân dân, luôn lấy việc phục vụ nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu; đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tinh thương yêu đồng chí<sup>(11)</sup>.

Thứ hai, đẩy mạnh việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng; làm cho Đảng ngày càng trong

sạch, vững mạnh, làm tròn trách nhiệm là đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới. Đảng luôn khẳng định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản ra đời và tồn tại không vì mục đích tự thân, mà vì quyền lợi của nhân dân lao động và toàn thể dân tộc. Để xứng đáng với vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, theo Hồ Chí Minh, Đảng phải “tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”, “trung thành tuyệt đối với lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc”, “ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không còn lợi ích gì khác”. Để thực hiện được mục đích đó, Đảng phải không ngừng tự đổi mới, chỉnh đốn, gắn liền xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng. Trong thời gian qua, Đảng đã thể hiện quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chưa có nhiệm kỳ nào, Đảng sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhiều văn bản về kiểm tra, giám sát, công tác cán bộ và quyết tâm thực hiện như nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XII. Đây là minh chứng khẳng định sự quyết liệt của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng. Do vậy, hon lúc nào hết phải tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng với tinh thần tích cực và kiên quyết, mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ rệt trên các mặt, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, củng cố sự kiên định về mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tăng cường sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố tổ chức chặt chẽ; tăng cường mối liên hệ mật thiết với nhân dân; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, coi đây là vấn đề sống còn của Đảng ta, chế độ ta<sup>(12)</sup>.

*Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, gương mẫu, tận tụy, gắn bó mật thiết với nhân dân. Sức mạnh của Đảng được tạo ra chính là ở lý tưởng, ý thức kỷ luật và lòng tự giác của mỗi đảng viên đối với dân tộc, với giai cấp, với nhân dân. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh rằng, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng*

viên là vấn đề có ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, trong bất cứ trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng... “Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”<sup>(13)</sup>.

Bên cạnh đó, các cấp ủy, tổ chức đảng phải phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. “Các cấp ủy đảng cần có biện pháp thật kiên quyết và tích cực giáo dục, rèn luyện, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, đấu tranh với các hiện tượng thoái hóa, biến chất, siết chặt kỷ luật của Đảng, kiên quyết thải loại những phần tử đã biến chất ra khỏi Đảng, làm trong sạch đội ngũ của Đảng và bộ máy nhà nước. Chỉ có như vậy mới lấy lại được lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường được mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”<sup>(14)</sup>.

*Thứ tư, phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định, mục đích của chủ nghĩa xã hội nói một cách đơn giản và dễ hiểu là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động: “chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân đót là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi. Vì vậy cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân”<sup>(15)</sup>. Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh*



Ảnh: Sưu tầm

tế và văn hóa, nhằm *không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân*<sup>(16)</sup>. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Chăm lo lợi ích, hạnh phúc của nhân dân là mục đích thiêng liêng, là lý tưởng cao quý của Đảng. Trong điều kiện hòa bình, xây dựng, chăm lo đời sống nhân dân là mục đích trực tiếp, là một nội dung quan trọng trong hoạt động của Đảng và các cơ quan nhà nước... Đảng luôn coi việc bảo đảm và cải thiện đời sống nhân dân là trách nhiệm to lớn thường xuyên của mình... Trong điều kiện ngày nay, nếu không chăm lo một cách cụ thể, thiết thực đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thì dù có nói bao nhiêu về quan điểm quần chúng, về quyền làm chủ của nhân dân cũng đều là vô nghĩa và không có sức thuyết phục...”<sup>(17)</sup>. Vì vậy, để tăng cường niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, Đảng phải phát triển kinh tế theo hướng bền vững, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Thứ năm, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, lâu dài của cán bộ, đảng viên, của các chi bộ, tổ chức đảng và các tầng lớp nhân dân. Do vậy, cần tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết

Đại hội lần thứ XII của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và nội dung sinh hoạt thường xuyên của chi bộ, gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ chức, đơn vị, địa phương. Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức đảng hàng năm.

Hiện nay, trong Đảng và xã hội, còn có tình trạng một số cán bộ, đảng viên “nói không đi đôi với làm”, “nói một đàng làm một néo”, “nói mà không làm”, “nghĩ một đàng, nói một đàng”, “nói với cấp trên khác, nói với cấp dưới khác”, “nói như rồng leo, làm như mèo mửa”... Điều này đang gây nên sự bức xúc trong xã hội, làm mất niềm tin trong nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán hai chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mục thước cho người ta bắt chước”<sup>(18)</sup>, “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”<sup>(19)</sup>. Do vậy, hồn lúc nào hết, cần đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương nhằm tăng cường, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

*Thứ sáu, thường xuyên củng cố và tăng cường mối liên hệ gắn bó chặt chẽ với nhân dân.* Trọng dân, gần dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, vì nhân dân quên mình, chăm lo đến lợi ích của dân, dân chủ với dân là một tư tưởng lớn, mang tính văn hóa, nhân văn, tính nhân dân sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Một trong những bài học lớn được rút ra sau 30 năm đổi mới là: “đổi mới phải luôn luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>(20)</sup>.

Hiện nay, để củng cố, tăng cường mối liên hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng phải tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa và dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. “Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân”<sup>(21)</sup> □

(1), (2), (5), (10), (11) và (12) Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, *Phát huy truyền thống vẻ vang, tăng cường bản chất cách mạng, tinh tiên phong của Đảng*, <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/phat-huy-truyen-thong-ve-vang-tang-cuong-ban-chat-cach-mang-tinh-tien-phong-cua-dang-448722/>

(3) Thời báo Kinh tế Việt Nam, *10 sự kiện kinh tế - xã hội năm 2019*, ngày 01/01/2020, tr.1

(4) Hương Quỳnh - Thu Hằng, *Thủ tướng: Niềm tin của nhân dân vào Đảng chưa bao giờ lớn như lúc này*, <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/chinh-tri/thu-tuong-niem-tin-cua-nhan-dan-vao-dang-chua-bao-gio-lon-nhu-luc-nay-497281.html>

(6) và (7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.22 - 24 - 25 và 23

(8) <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xii/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-be-mac-hoi-nghi-lan-thu-sau-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-572>

(9) Ngọc Hà, *Khảo sát toàn cầu: Người dân Việt Nam hài lòng, tin tưởng biện pháp chống COVID-19 của Chính phủ*, <https://baotintuc.vn/thoi-su/khao-sat-toan-cau-nguo-dan-viet-nam-hai-long-tin-tuong-bien-phap-chong-covid19-cua-chinh-phu-20200513185129145.htm>

(13) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.603

(14) và (17) Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, *Chăm lo lợi ích, hạnh phúc của nhân dân, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân*, <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/cham-lo-loi-ich-hanh-phuc-cua-nhan-dan-that-su-ton-trong-va-phat-huy-quyen-lam-chu-cua-nhan-dan-606184/>

(15) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.9, Sđd, tr.174

(16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Sđd, tr.622

(18) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr.16

(19) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.284

(20) và (21) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.69 và 210